

Số: 04/2020/QĐST-KDTM

TP. Thái Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Toàn và ông Vũ Tiến Thịnh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 306 Luật Thương mại; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**1.1. Nguyên đơn:** Công ty cổ phần HS;

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp Sóng Thần II, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc Tr - Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần HS.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Ng - Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần HS chi nhánh Thái Bình (có mặt);

Địa chỉ chi nhánh: Thôn G, xã M, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

(Theo Giấy ủy quyền số 23/UQ/TGD/2020 ngày 12/3/2020 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần HS).

**1.2. Bị đơn:** Chị Phạm Thị Thanh T - Chủ hộ kinh doanh Phạm Thị Thanh T, (có mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 11, ngõ 64, phố K, tổ 11, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Chị Phạm Thị Thanh T - Chủ hộ kinh doanh Phạm Thị Thanh T, có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần HS số tiền mua hàng hóa gồm: Tiền nợ gốc là 58.012.853 đồng, tiền lãi chậm trả tính đến ngày 12/3/2020 là 6.020.721 đồng, tổng cộng là 64.033.574 đồng (*sáu mươi tư triệu không trăm ba mươi ba nghìn năm trăm bảy mươi tư đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đến khi người phải thi hành án thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2.2. Về án phí:**

Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện nộp 3.202.000 đồng (làm tròn số) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty cổ phần HS số tiền 1.620.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0009478 ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hân**